

Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá	Nhà thầu đề xuất hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa phù hợp, đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không phù hợp, đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E- HSMT	Không đạt
1.2	Yêu cầu về giấy tờ hợp lệ của hàng hoá	Nhà thầu có cam kết cung cấp bản gốc hoặc bản chụp chứng thực Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và bản gốc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (CQ) của nhà sản xuất đối với hàng hoá nhập khẩu, Giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hoá sản xuất trong nước trước khi nghiệm thu vật tư thiết bị công nghệ thông tin.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ nội dung về việc cung cấp bản gốc hoặc bản chụp chứng thực Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và bản gốc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (CQ) của nhà sản xuất đối với hàng hoá nhập khẩu, Giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hoá sản xuất trong nước trước khi nghiệm thu vật tư thiết bị công nghệ thông tin.	Không đạt
1.3	Yêu cầu về chất lượng hàng hoá	Nhà thầu có cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ nội dung về việc cung cấp hàng hóa mới 100%.	Không đạt
1.4	Yêu cầu về bản quyền	Nhà thầu có cam kết sử dụng các sản phẩm, dịch vụ có bản quyền hợp pháp, đảm bảo không vi phạm, xâm phạm các hoạt động sáng chế, bản quyền, thương hiệu, bí mật thương mại, bí quyết và quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba.	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ nội dung về việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ có bản quyền hợp pháp, đảm bảo không vi phạm, xâm phạm các hoạt động sáng chế, bản quyền, thương hiệu, bí mật thương mại, bí quyết và quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba.	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
	Yêu cầu về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Nhà thầu trình bày đầy đủ về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa một cách hợp lý, khả thi và có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT và phù hợp với các đề xuất về kỹ thuật của nhà thầu.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa một cách hợp lý, khả thi và có hiệu quả, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT hoặc không phù hợp với các đề xuất về kỹ thuật của nhà thầu.	Không đạt
3	Yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
	Yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có cam kết bảo hành và nêu thời gian bảo hành, thời gian khắc phục sự cố cụ thể đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết bảo hành hoặc không nêu thời gian bảo hành, thời gian khắc phục sự cố cụ thể đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không đạt
4	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
	Yêu cầu về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ	Nhà thầu có đề xuất về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu không có đề xuất về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
	sau bán hàng	vụ sau bán hàng hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	
5	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
5.1	Tiến độ cung cấp hàng hóa	≤ 90 ngày	Đạt
		> 90 ngày	Không đạt
5.2	Kế hoạch triển khai	Nhà thầu có kế hoạch triển khai thực hiện bao gồm đầy đủ tất cả các công việc được quy định tại E-HSMT và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tiến độ thực hiện gói thầu. Mỗi một công việc cụ thể được trình bày một cách hoàn chỉnh, hợp lý và rõ ràng.	Đạt
		Nhà thầu không có kế hoạch triển khai thực hiện bao gồm đầy đủ tất cả các công việc được quy định tại E-HSMT hoặc không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tiến độ thực hiện gói thầu hoặc mỗi một công việc cụ thể không được trình bày một cách hoàn chỉnh, hợp lý và rõ ràng.	Không đạt
6	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<p>Nhà thầu có cam kết uy tín của nhà thầu trong đấu thầu về việc Nhà thầu không thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đến thương thảo hợp đồng; - Có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; - Có hợp đồng không hoàn thành trước đó do lỗi của Nhà thầu; - Nhà thầu không có tên trong danh sách các tổ chức, cá nhân vi phạm các trường hợp trong đấu thầu đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, dẫn đến bị xử phạt kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày có thời điểm đóng thầu. 	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung nêu trên.	Không đạt
	Kết luận:	Tất cả các tiêu chí nêu trên được đánh giá là “Đạt”	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		Bất kỳ một trong các tiêu chí nêu trên được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt